

Số 46/BC-HĐND

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2014

**BÁO CÁO THẨM TRA
Tình hình chấp hành pháp luật năm 2014**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003 và Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân năm 2005; sau khi xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân Thành phố và các cơ quan có liên quan; thông qua hoạt động giám sát; Ban pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố có một số ý kiến về tình hình chấp hành pháp luật năm 2014 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT CỦA CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với nhận định, đánh giá trong các báo cáo của Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố và các cơ quan có liên quan và nhấn mạnh thêm là:

1. Nhận định chung về tình hình vi phạm pháp luật và tội phạm trên địa bàn Thủ đô

Năm 2014, tình hình kinh tế xã hội của Hà Nội đã có chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn khó khăn, thử thách. An ninh chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định song vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp, đáng chú ý, lợi dụng sự kiện Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương-981 vào trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam ngày 01/5/2014, nhiều đối tượng cơ hội chính trị trong nước và ngoài nước cấu kết, hoạt động trên nhiều lĩnh vực, dưới nhiều hình thức có tổ chức, từng bước công khai nhằm hợp pháp hóa tổ chức chính trị đối lập nhằm gây phức tạp về an ninh chính trị. Tội phạm tuy giảm ở hầu hết các nhóm tội so với năm 2013 nhưng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của các hành vi tội phạm có diễn biến ngày càng tinh vi, phức tạp hơn, đáng chú ý số vụ giết người, cố ý gây thương tích phát sinh từ mâu thuẫn ở nội bộ gia đình, nhóm thanh thiếu niên có xu hướng tăng; hoạt động của các băng, nhóm tội phạm có xu hướng phức tạp trở lại ở những khu vực, địa bàn giáp ranh. Tội xâm phạm về trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chức vụ tiềm ẩn nguy cơ cao, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến quá trình tái cơ cấu và phát triển kinh tế-xã hội; một số tội tăng như: buôn lậu, buôn bán hàng cấm, buôn bán và vận chuyển ma túy khối lượng lớn, tội phạm sử dụng công nghệ cao có yếu tố nước ngoài.... tội phạm liên quan tới các tệ nạn xã hội như tổ chức đánh bạc,

đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá, mại dâm vẫn diễn biến phức tạp gây nhức nhối trong xã hội.

Bên cạnh đó, tình hình vi phạm pháp luật về: an toàn phòng cháy chữa cháy, vệ sinh an toàn thực phẩm có chiều hướng gia tăng; công tác quản lý, sử dụng đất đai, quản lý trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông vẫn chậm được khắc phục và xử lý chưa nghiêm.

Nguyên nhân tình trạng trên do kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn; công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn buông lỏng quản lý, chưa quyết liệt thực hiện chế độ chịu trách nhiệm đối với người đứng đầu một số ngành, lĩnh vực; ý thức nghiêm túc chấp hành pháp luật của một số cán bộ và một số bộ phận nhân dân còn chưa cao; sự xuống cấp đạo đức xã hội đến mức báo động ở một bộ phận nhân dân. Công tác phòng ngừa và phối hợp thực hiện của các lực lượng chức năng có lúc, có việc còn hạn chế, nhất là trên một số tuyến, địa bàn, lĩnh vực trọng điểm.

2. Những kết quả đạt được

2.1. Kết quả chung của các cơ quan tư pháp

An ninh chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định; không để xảy ra khủng bố, bạo loạn... và phát sinh “điểm nóng” về an ninh trật tự; không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập trên địa bàn. Trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo, kiềm chế sự gia tăng của tội phạm, các tội phạm nghiêm trọng giảm. Không để tồn tại các tụ điểm về tệ nạn xã hội; triệt phá nhiều băng ô nhóm tội phạm hình sự nguy hiểm. Tai nạn giao thông đều giảm cả ba tiêu chí (về số vụ, số người chết, số người bị thương).

Công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án có chuyển biến tích cực; phát hiện, xử lý và giải quyết một khối lượng lớn các loại vụ án, đáng chú ý là xét xử nhiều vụ án hình sự lớn, trọng điểm, nhạy cảm, phức tạp, đặc biệt là các vụ án về kinh tế, chức vụ, tham nhũng đã được đưa ra xét xử nhanh chóng, kịp thời; các cơ quan bảo vệ pháp luật cơ bản đã phối hợp chặt chẽ trong khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; việc bắt, tạm giữ, tạm giam, xử lý tội phạm, đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ điều tra, phục hồi điều tra cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật; số lượng việc và tiền đối với án dân sự có điều kiện đã được thi hành chiếm tỷ lệ cao so với năm 2013, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, công dân và phục vụ tích cực nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế xã hội của Thành phố.

Năm 2014, các cơ quan tư pháp Thành phố đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được giao (bao gồm một số chỉ tiêu theo quy định của Nghị quyết 37/2012/QH13 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm của các cơ quan tư pháp), quá trình thực thi nhiệm vụ đã có sự phối hợp chặt chẽ trong phòng ngừa và xử lý tội phạm, nhất là xử lý các vụ án nghiêm trọng, án điểm, án lưu động, các vụ án dư luận xã hội quan tâm... có tác dụng tích cực trong răn đe tội phạm, góp phần giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế trên địa bàn thủ đô.

2.2. Kết quả cụ thể của các cơ quan tư pháp

a) Công tác đấu tranh, phòng, chống và xử lý tội phạm

Công an Thành phố cơ bản đã triển khai đồng bộ, toàn diện các biện pháp trong công tác đấu tranh với tội phạm và các vi phạm pháp luật; liên tục mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, góp phần làm giảm tội phạm.

Công tác khởi tố, điều tra, lập hồ sơ vụ án cơ bản đảm bảo có căn cứ, hạn chế kết luận oan người vô tội và bỏ lọt tội phạm; chủ động tập trung triển khai nhiều biện pháp, giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hoạt động gây rối an ninh của các phần tử phản động; điều tra khám phá nhanh các vụ án nghiêm trọng; phát hiện, điều tra khám phá nhiều vụ án về tội phạm tham nhũng, kinh tế, ma túy, môi trường, công nghệ cao. Việc bắt, giam, giữ, điều tra, xử lý tội phạm cơ bản đảm bảo đúng người, đúng tội, có căn cứ theo quy định của pháp luật. Tỷ lệ điều tra khám phá án hình sự đạt 75,2%, trong đó trọng án đạt 97,9%. Triệt phá 1.236 ổ nhóm tội phạm hình sự, 882 ổ nhóm tệ nạn xã hội. Nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng đã được điều tra khám phá nhanh được dư luận nhân dân đánh giá cao. Các vụ án đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ điều tra, phục hồi điều tra có căn cứ, đúng pháp luật. Đặc biệt, trong năm đã chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng, Chính quyền và trực tiếp triển khai hàng loạt các biện pháp phòng ngừa, trấn áp tội phạm và các đối tượng cơ hội chính trị không để xảy ra bạo loạn, phức tạp an ninh trật tự trước việc Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương-981 vào trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam.

Công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm được xử lý, đảm bảo theo quy định của pháp luật (năm 2014, tiếp nhận 12.889, thuộc thẩm quyền 10.994, đã giải quyết 9.946, đạt 90,46%). Việc giải quyết đơn thư được coi trọng, cơ bản giải quyết triệt để.

Công tác giam giữ, trích xuất, dẫn giải, áp giải, điều chuyển can phạm nhân, bảo vệ các phiên tòa được quan tâm, đảm bảo an toàn. Trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị tiếp tục được đảm bảo. Tai nạn giao thông đều giảm cả ba chỉ số so với năm 2013 (giảm 270 vụ, giảm 19 người chết, giảm 148 người bị thương).

b) Công tác kiểm sát

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố đã chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát các hoạt động tư pháp và thực hành quyền công tố, góp phần đảm bảo hoạt động điều tra, xét xử, thi hành án tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Công tác kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử, xử lý các vụ án hình sự tiếp tục có chuyển biến, nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng, án điểm, các vụ án dư luận xã hội quan tâm được tập trung giải quyết nhanh, cơ bản đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Năm 2014, Viện kiểm sát hai cấp thụ lý kiểm sát điều tra 9.177 vụ/15.048 bị can; cơ quan điều tra đã giải quyết 7.809 vụ/13.848 bị can, trong đó đề nghị Viện kiểm sát truy tố 7.409 vụ/13.619 bị can, Viện kiểm sát đã giải quyết 7.429 vụ/13.638 bị can

đạt 94,1%, quyết định truy tố 7.408 vụ/13.598 bị can đạt 99,7%. Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng xác định và giải quyết 1.138 vụ án hình sự trọng điểm, áp dụng thủ tục rút gọn giải quyết 44 vụ án... Ngoài ra chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, các vụ án hành chính được nâng lên; công tác kiểm sát thi hành án dân sự và công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp được tăng cường và có những chuyển biến tích cực.

c) Công tác xét xử

Hoạt động xét xử của Tòa án cơ bản đảm bảo áp dụng đúng các quy định của pháp luật. Hầu hết các vụ án đều được đưa ra xét xử trong thời hạn luật định, quyền, nghĩa vụ của bị cáo và những người tham gia tố tụng cơ bản được Tòa án hai cấp đảm bảo và tôn trọng. Cơ bản hoàn thành và vượt các chỉ tiêu mà Nghị quyết số 37/2012/QH13 của Quốc hội đề ra. Năm 2014 toàn ngành thụ lý 26.705 vụ án các loại (tăng 703 vụ = 2,63% so với cùng kỳ năm 2013), đã giải quyết 25.811 vụ (tăng 672 vụ = 2,60% so với cùng kỳ) đạt 96,7%, trong đó xét xử lưu động 1.544 vụ, xét xử án điểm 688 vụ. Đáng chú ý trong năm là nhiều vụ án hình sự lớn, trọng điểm, nhạy cảm, phức tạp về kinh tế, chức vụ, tham nhũng đã được đưa ra xét xử nhanh chóng, kịp thời như: vụ án tham nhũng do Dương Chí Dũng và đồng phạm phạm tội “tham ô tài sản”, “Cố ý làm trái quy định Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng”; vụ án Nguyễn Đức Kiên và đồng phạm phạm tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “kinh doanh trái phép”, “Trốn thuế” và “Cố ý làm trái quy định của Nhà nước gây hậu quả nghiêm trọng”; vụ án Vương Thị Kim Thành và đồng phạm phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Bệnh viện đa khoa Hoài Đức...Tòa án đã áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo được dư luận nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Thủ tục xét hỏi và tranh tụng tại tòa từng bước được đẩy mạnh, chất lượng xét xử được nâng lên, cơ bản không xử oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Các bản án đã tuyên thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tổ chức các phiên tòa lưu động, phiên tòa mẫu, tổ chức rút kinh nghiệm giữa Thẩm phán và Kiểm sát viên trong công tác xét xử, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ tại phiên tòa, góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức pháp luật cho nhân dân. Đối với án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính trong quá trình giải quyết Tòa án luôn coi trọng công tác hòa giải và nguyên tắc tự thỏa thuận giữa các bên, trên cơ sở quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và công dân.

d) Công tác thi hành án

- Thi hành án Hình sự: năm 2014, Tòa án nhân dân phối hợp với Công an, Viện kiểm sát cùng cấp rà soát những người bị kết án đưa đi chấp hành hình

phạt, lập hồ sơ và ra Quyết định thi hành án phạt tù đúng quy định. Các trường hợp hoãn, đình chỉ, tạm đình chỉ thi hành án cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Toàn ngành đã ra 12.681 quyết định thi hành án hình sự đối với người bị kết án mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Công tác giáo dục, cải tạo phạm nhân có chuyển biến, các chế độ, chính sách được thực hiện theo quy định. Việc xét giảm án tha tù trước thời hạn cho 2.227 phạm nhân, việc quản lý người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ được thực hiện theo quy định

- Thi hành án Dân sự: Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết số 37/2012/QH13 của Quốc hội. Phối hợp với các cơ quan hữu quan và chính quyền các cấp, tập trung giải quyết dứt điểm số vụ việc tồn đọng kéo dài. Năm 2014, công tác thi hành án dân sự có bước đột phá, tỷ lệ việc và tiền được giải quyết xong so với việc, tiền có đủ điều kiện năm 2013 (về việc đạt 91,38%, vượt chỉ tiêu 3,38%; về tiền đạt 90%, vượt chỉ tiêu 13%).

e) Việc chấp hành pháp luật trong quản lý nhà nước trên các mặt của đời sống kinh tế - xã hội

Tình hình hình vi phạm pháp luật, vi phạm hành chính trên các mặt của đời sống kinh tế - xã hội; nhất là trong lĩnh vực quản lý tài chính, ngân hàng, đất đai, công tác đồn điền đổi thửa, triển khai các dự án đầu tư nhà ở thương mại, buôn lậu, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm sở hữu trí tuệ, trốn thuế diễn biến phức tạp; khai thác trái phép khoáng sản, vi phạm trong xử lý chất thải ở các khu, cụm công nghiệp và làng nghề, khu đô thị vẫn còn diễn ra phổ biến ở nhiều địa phương, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Công tác phòng cháy, chữa cháy tuy tiếp tục được tăng cường nhưng số vụ cháy, nổ vẫn xảy ra 148 vụ, làm 18 người chết, 15 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 200 tỷ đồng, tăng 3 vụ cháy so với cùng kỳ năm 2013, nguyên nhân chủ yếu là do chập điện và bất cẩn trong sử dụng những thiết bị, dụng cụ có nguy cơ cháy nổ cao. Việc đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy ở Thủ đô còn bộc lộ nhiều bất cập, các điều kiện phục vụ cho công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (như: lực lượng, phương tiện, nguồn nước, giao thông, thông tin liên lạc...) chưa đáp ứng yêu cầu; ý thức chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy của một bộ phận doanh nghiệp và người dân còn chưa cao; nhiều cơ quan, đơn vị không thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy, ảnh hưởng đến công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn Thành phố.

3. Một số hạn chế.

Bên cạnh những mặt đạt được, công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vẫn còn một số hạn chế như:

- Công tác quản lý, xử lý tin báo về vi phạm, tội phạm có lúc, có nơi chưa đảm bảo tính kịp thời, chưa được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy trình, chưa quan tâm xác minh, giải quyết. Công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm về kinh tế, tham nhũng vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng với tình hình thực tế; việc phối hợp quản lý các cơ sở kinh doanh có điều kiện, nhạy cảm về an ninh trật tự giữa các ngành với chính quyền cơ sở chưa chặt chẽ, công tác phòng chống cháy, nổ còn nhiều bất cập; số người bị thương, bị chết do tai nạn giao thông vẫn còn cao.

- Trình độ chuyên môn của một số cán bộ trong các cơ quan tư pháp chưa đáp ứng được yêu cầu của cải cách tư pháp. Thực hành tranh tụng tại tòa vẫn còn yếu, tình trạng giải quyết án còn thụ động (trong đó có tình trạng án để quá hạn), án hình sự, dân sự, hành chính Tòa án tuyên hủy trong khi VKSND cấp huyện chưa phát hiện được vi phạm để kháng nghị. Tình trạng trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng còn tăng so với năm 2013; án bị huỷ đã giảm nhiều so với năm 2013 nhưng vẫn còn cao; án để quá hạn, án bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán chưa đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết số 37/2012/NQ-QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm.

- Công tác giam, giữ, quản lý phạm nhân tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ vẫn còn thiếu sót chậm được khắc phục; việc phối hợp quản lý giáo dục các đối tượng phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ của chính quyền cơ sở vẫn còn chưa nghiêm túc theo Nghị định 60/2000/NĐ-CP ngày 30/10/2000 của Chính phủ quy định việc thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Nghị định số 61/2000/NĐ-CP ngày 30/10/2000 của Chính phủ quy định về việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo. Số việc và tiền thi hành án dân sự chưa được thi hành còn nhiều.

- Việc phối hợp giữa các cơ quan Tư pháp trong giải quyết hồ sơ điều tra bổ sung, trong thi hành một số bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật còn chưa chặt chẽ; vẫn còn bản án, quyết định có nội dung tuyên không rõ ràng, dẫn đến khó khăn cho công tác thi hành án dân sự.

- Việc thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại theo Nghị quyết 36/NQ-QH của Quốc hội còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.

II. VỀ CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TRONG CÔNG TÁC TIẾP DÂN GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Năm 2014, Thành phố đã thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương, chính phủ, triển khai thực hiện Luật tiếp công dân, ban hành các Quyết định quy định về giải quyết KNTC, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Đã tiếp 30.446 lượt công dân, tiếp nhận và xử lý 21.793 đơn các loại; xem xét giải quyết 1836/2040 vụ KNTC đạt 90%; thống nhất phương án giải quyết 26 vụ KNTC tồn đọng kéo

dài theo Kế hoạch số 1130/KH-TTTP ngày 10/5/2012 của Thanh tra Chính phủ; tiếp tục xem xét giải quyết các vụ KNTPC tồn đọng kéo dài theo Nghị quyết số 22/2009/HĐND của HĐND Thành phố, đến nay đã giải quyết 168/176 vụ việc đạt 95%. Tổ chức thực hiện 197/260 Quyết định giải quyết khiếu nại đạt 76%, 86/126 Thông báo giải quyết tố cáo đạt 69%.

Tuy nhiên, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố tiềm ẩn phức tạp, tăng cả về số lượng công dân khiếu nại, tố cáo và số đơn thư khiếu nại, tố cáo; vẫn còn một số đoàn khiếu nại, tố cáo đông người; số vụ việc tồn đọng thuộc thẩm quyền giải quyết ở một số địa phương còn nhiều. Chất lượng giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo thuộc thẩm quyền ở một số đơn vị còn hạn chế, một số vụ việc thời gian giải quyết kéo dài vượt quá thời hạn quy định của pháp luật. Việc thực hiện trách nhiệm thông báo kết quả giải quyết, trả lời đơn thư của cơ quan có thẩm quyền giải quyết đối với các đơn thư do đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND Thành phố chuyển đến chưa tốt. Việc tổ chức thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của một số quận, huyện còn hạn chế, còn nhiều quyết định chậm thực hiện, giải quyết không dứt điểm, công dân tiếp tục kiến nghị, khiếu nại. Còn 08 vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng theo nghị quyết số 22/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND Thành phố chưa được giải quyết dứt điểm.

2. Công tác phòng chống tham nhũng

UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo các cấp, ngành triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; chú trọng thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về phòng chống tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan đơn vị, minh bạch tài sản, thu nhập của các đối tượng; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức theo quy định; tăng cường thanh tra, phát hiện và xử lý các vụ việc vi phạm. Năm 2014, qua thanh tra đã phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi 150,3 tỷ đồng, 3,88 ha đất, kiểm điểm trách nhiệm 29 tập thể và 39 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra 04 vụ. Các cơ quan tư pháp đã tập trung công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng: Công an Thành phố đã thụ lý 39 vụ, 92 bị can, trong đó khởi tố mới 18 vụ - 42 bị can; Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố thụ lý 31 vụ, 86 bị can; tòa án nhân dân Thành phố thụ lý 45 vụ, 153 bị cáo, đã xét xử 31 vụ, 109 bị cáo, qua xét xử, tử hình 2 trường hợp, tù giam 81 bị cáo, tù treo 22 bị cáo, cải tạo không giam giữ 2 bị cáo.

Tuy nhiên, công tác phòng chống tham nhũng cũng còn những hạn chế: việc triển khai biện pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ, hình thức, hiệu quả chưa cao; công tác tự kiểm tra, chủ động phát hiện vi phạm tham nhũng của các cơ quan, đơn vị còn yếu, hiệu quả thấp; xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị dễ xảy ra tham nhũng chưa nghiêm; kết quả thu hồi tài sản thất thoát, tham nhũng còn hạn chế.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị HĐND, UBND Thành phố

- Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập trung tuyên truyền Hiến pháp sửa đổi năm 2013, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, luật Tố cáo và các luật mới được Quốc hội thông qua; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn Thành phố; phát huy vai trò MTTQ, các tổ chức đoàn thể, trong công tác hòa giải, đối thoại với công dân; vai trò của các cơ quan thông tấn, báo trí trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố;

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; phối hợp chặt chẽ giữa các sở ngành Thành phố với chính quyền các cấp giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng nhất là các vụ theo chỉ đạo của Chính phủ và Nghị quyết 22/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND Thành phố; chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tiếp dân; kịp thời giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh thuộc thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định pháp luật;

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác tiếp dân; quan tâm thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thời gian và công khai kết quả giải quyết theo quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo; trả lời kết quả giải quyết những đơn, thư do đại biểu HĐND chuyển đến; tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố.

- Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp tục chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”; tiếp tục quan tâm hỗ trợ đầu tư xây dựng trụ sở, kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện hiện đại, phục vụ công tác cải cách tư pháp và đấu tranh phòng, chống tội phạm của Thành phố; có chính sách hỗ trợ kinh phí đối với lực lượng phòng cháy, chữa cháy tại chỗ ở xã, phường, thị trấn.

- Có những biện pháp cụ thể đảm bảo và duy trì trật tự an toàn giao thông; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm an toàn về phòng chống cháy, nổ, quản lý đất đai và trật tự đô thị.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; quyết liệt xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị có vi phạm xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm, tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản thất thoát, chiếm đoạt do vi phạm mà có.

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý có liên quan đến hoạt động của các cơ quan tư pháp địa phương theo quy định của Hiến pháp 2013 và các văn bản hướng

dẫn thi hành. Tiếp tục hỗ trợ kinh phí và tạo điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho các cơ quan Tư pháp, bổ trợ tư pháp theo Nghị quyết 19/2009/NQ-HĐND ngày 16/11/2009 của HĐND Thành phố tạo điều kiện thực hiện về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 theo Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị.

2. Đề nghị các cơ quan Tư pháp

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan Tư pháp trong công tác phòng ngừa, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên, phát hiện, quyết liệt xử lý vi phạm pháp luật và tội phạm theo quy định; tổ chức tốt phiên tòa xét xử các vụ án trọng điểm, các vụ án nghiêm trọng được dư luận trong và ngoài nước quan tâm; đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm, nhất là tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm, kinh tế, tham nhũng, chức vụ và tội phạm có tổ chức. Tiếp tục đổi mới thủ tục xét hỏi và nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; phát huy vai trò trách nhiệm, đề cao đạo đức nghề nghiệp của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Chấp hành viên, Luật sư và Cán bộ, Công chức các cơ quan tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu công tác cải cách Tư pháp. Bảo đảm mọi hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Thực hiện khắc phục triệt để những hạn chế trong công tác tư pháp. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết số 37/2012/NQ-QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm.

- Tiếp tục thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại theo Nghị quyết 36/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội có hiệu quả, có đánh giá, tổng kết công tác và rút kinh nghiệm, đưa ra những giải pháp sát thực tiễn.

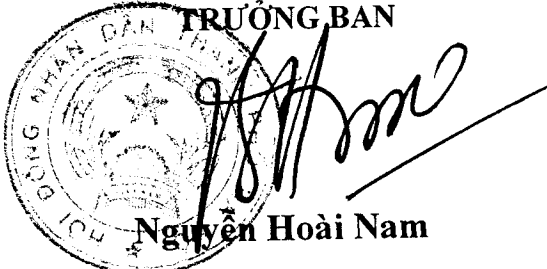
- Tổ chức kiểm tra, rà soát giải quyết dứt điểm các vụ án để quá hạn, vụ án có dấu hiệu oan sai và các bản án đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa được thi hành. Kiên quyết áp dụng những biện pháp cần thiết theo đúng quy định của pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh hơn trong công tác thi hành án dân sự và quản lý đối tượng bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp trên địa bàn Thành phố.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế về tình hình chấp hành pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2014, kính trình HĐND xem xét, quyết định/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT TU, HĐND, UBND TP;
- CA, TAND, VKSND, Cục THADS,
- Cảnh sát PCCC TP;
- Các đại biểu HĐND TP;
- CP/VP Đoàn ĐBQH&HDND TP;
- Lưu: BPC.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Hoài Nam